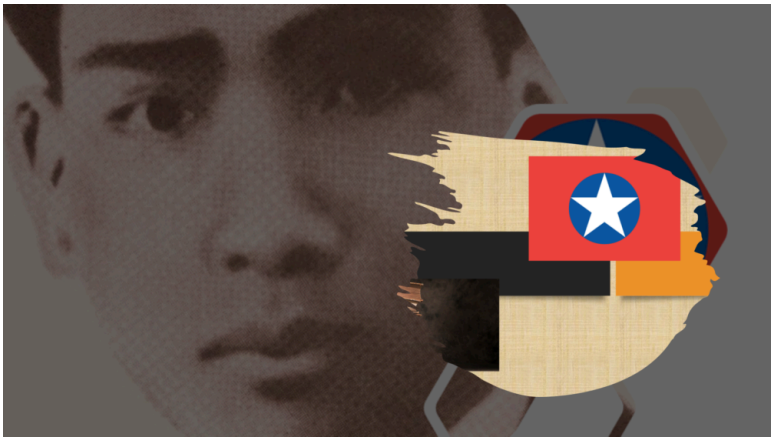
Nguyễn Mạnh Hùng – Phỏng vấn Đặng Đình Đệ Phần 1

12/4/2022

Bài phỏng vấn dài, nên chúng tôi chia làm 2 phần.

Phần 1



Lời nói đầu: Đảng phái quốc gia Việt Nam, 1945-1954 – Lời kể của nhân chứng

“Chúng tôi không có tham vọng viết lịch sử các đảng phái Quốc Gia trong những ngày tháng 8/1945, mà chỉ cung cấp những tài liệu thô (raw material), qua lời nói của các nhân vật liên hệ, để các nhà nghiên cứu tự mình đánh giá, bổ túc, và đào sâu thêm hầu trả lời mấy câu hỏi lớn liên quan đến cuộc cách mạng tháng 8/1945.

Trong tập tài liệu này, chúng tôi chỉ làm công việc ghi lại nguyên văn và tóm tắt những lời của chứng nhân. Chúng tôi tôn trọng người được phỏng vấn và không làm việc phối kiểm tính xác thực (fact check) của những tuyên bố của họ.”

(Trích Lời Nói Đầu, Nguyễn Mạnh Hùng)

Đặng Văn Đệ là một đảng viên kỳ cựu của Đại Việt Quốc Dân Đảng, em của bác sĩ Đặng Văn Sung, một lãnh tụ Đại Việt và là thượng nghị sĩ dưới chế độ Đệ Nhị Cộng Hòa.

Người phỏng vấn: Nguyễn Mạnh Hùng, Giáo sư Chính trị học, Trường Đại học George Mason.

Cuộc phỏng vấn được thực hiện tại Houston, Texas ngày 04/10/1986.

Tóm lược:

Tôi biết Đăng Văn Đệ vì chúng tôi cùng hoạt động trong Nghị Hội Toàn Quốc Người Mỹ gốc Việt (National Congress of Vietnamese Americans) ngay từ lúc tổ chức này đươc thành lập vào tháng 8 năm 1986. Gặp anh trong cuộc họp đầu tiên thành lập Nghị Hội ở Washington, DC và được biết anh là một đảng viên kỳ cựu của Đại Việt Quốc Dân Đảng, tôi yêu cầu anh cho phỏng vấn về hoat động đảng của anh trong giai đoạn 1945-1954. Anh vui vẻ nhận lời. Hai tháng sau, tôi đến Houston, nơi anh ở, để thực hiện cuộc phỏng vấn ghi âm.

Tôi nói chuyện với Đặng Văn Đệ hai ngày liền. Anh nói một cách hãnh diện về truyền thống học hành và cách mạng của dòng họ anh, và kể say sưa về những ngày sôi động năm 1944-1945, về trường Lục quân Trần Quốc Tuấn, nơi đào tạo các sĩ quan đầu tiên của các đảng phái Quốc Gia, các cuôc chạm súng với Việt Minh và với Pháp, cuộc rút lui đầy cam khổ và đói khát từ Yên Bái lên Lào Cai đến Phong Thổ, những kỷ niệm vui buồn của cuộc sống lưu vong bên Trung Hoa, và những người bạn, đồng chí, và chiến hữu anh đã gặp.

Anh cho biết:

Anh thuộc họ Đặng Văn, một dòng họ lớn ở Nghệ An. Gia đình anh ít nhất có 7 anh em nội ngoại gia nhập đảng Đại Việt và được chọn đi học quân sự ở trường Lục quân Trần Quốc Tuấn. Trường này thường được gọi là trường Lục quân Yên Bái, nhưng gọi như thế không đúng hẳn, vì lúc đầu trường ở Sa Pa, vài tháng sau mới dọn lên Yên Bái, theo thỏa thuận giữa Đảng trưởng Đại Việt với các lãnh tụ Quốc Dân Đảng. Cuối cùng, vì tình hình chiến sự trường lại phải mở đường di chuyển lên Lào Cai.

Tuy Đặng Văn Sung, người anh lớn của anh, đã hoạt động bí mật từ trước trong đảng Đại Việt, nhưng anh gia nhập Đảng qua Đặng Vũ Trứ, con của lãnh tụ Đặng Vũ Lạc và là người học trên anh vài lớp. Anh Sung không rủ anh vào đàng có lẽ vì coi anh còn non trẻ chưa sẵn sàng dấn thân vào con đường “chông gai, máu lửa.”

Đặng Văn Đệ tuyên thệ gia nhập đảng Đại Việt năm 1944 khi còn là học sinh trường Trung học Albert Sarraut, rồi đến cuối năm 1945 được chọn đi học trường Lục quân Trần Quốc Tuấn cùng với 6 người anh em khác trong gia đình. Sáu người đó đều hi sinh trong giai đoạn tranh đấu với Việt Minh ở Yên Bái và Lào Cai. Đệ là người duy nhất sống sót.

Trường Lục quân Trần Quốc Tuấn do lãnh tụ Đại Việt Trương Tử Anh thành lập với các võ quan Nhật làm huấn luyện viên. Tổng số huấn luyên viên là 11 người; họ lấy tên Việt Nam và theo đảng Đại Việt. Viên hiệu trưởng trước là chỉ huy trưởng quân đội Nhật ở Hải Phòng

Trường được tổ chức thành ba đại đội A, B, và C tùy thời gian khóa sinh nhập học. Tổng số khóa sinh khoảng 300 người, gồm 1/3 là học sinh trung học các trường Bưởi, Albert Sarraut, và Thăng Long, 2/3 còn lại là sinh viên đại học. Đa số khóa sinh là đảng viên Đại Việt nhưng cũng có khóa sinh của Việt Nam Quốc Dân Đảng. Trường huấn luyện sĩ quan để khi tốt nghiệp có thể chỉ huy trung đội hay đại đội.

Vì bị Việt Minh tấn công cho nên khóa sinh Lục quân Trần Quốc Tuấn phải vừa học vừa tác chiến. Đặng Văn Đệ trở thành một lãnh đạo quân sự giỏi, nổi tiếng trong các trận đánh trên cây số 9 ở Lào Cai nên được gọi là “Trần Tú áo đỏ” vì ở trường anh lấy tên là Trần Tú và thường mặc blouson đỏ khi ra trận. Anh được Pháp treo giá 2000 bạc Đông Dương nếu bắt sống, và 500 đồng nếu bắn chết. Khi cánh quân của Vũ Hồng Khanh rút khỏi Lào Cai, Đệ được tuyển dụng vào đoàn quân tác chiến của Quốc Dân Đảng, chỉ huy Phong Kỷ Đội để mở đường đi Phong Thổ lập chiến khu Sập Nhị Lầu. Đệ là người Đại Việt duy nhất được Chính tri cục Quốc Dân Đảng kéo đi Khai Viễn (Côn Minh) với hy vọng, sau khi được Quốc Dân Đảng Trung Hoa viện trợ, sẽ trở về Việt Nam lập chiến khu kháng chiến chống Việt Minh.

Cuộc hành quân mở đường từ Lào Cai đến Phong Thổ đầy cam go. Lúc ấy là mùa Thu-Đông năm 1947, nước suối chảy xiết, gió lạnh căm căm, một số anh em bị nước suối cuốn đi, nhiều người bị sốt rét rừng hành hạ, có người nhảy vào đống lửa bên đường để tìm hơi ấm rồi bị lửa thiêu chết. Họ chiến đấu trong một hoàn cảnh bi đát. Chính cá nhân Đệ và nhiều anh em khác đã phải trải qua những thời gian “ít nhất hai đến ba tháng không được ăn một hột gạo, không được biết một hột muối là gì. Chỉ ăn

ngô, các thứ rau ngoài đồng, rau dại như là rau tàu bay, hay là nếu may mắn lắm, thì có nhiều khi giữa trận mạc mà có thể bắn vào một con trâu lạc, thì chúng tôi ăn thịt trâu."

Sau khi Đảng trưởng Trương Tử Anh mất tích khoảng cuối 1946 đầu 1947, liên lạc với trung ương hoàn toàn bị cắt đứt, anh em Đại Việt trường Lục quân Trần Quốc Tuấn càng cảm thấy bơ vơ, lạc lõng. Nhiều người bỏ đi, hoặc sang Trung Hoa (như Lê Đức Hợi, Lê Văn Nhân, Phạm Văn Liễu) hoặc về suôi tìm bắt liên lạc với Trung ương (như Đặng Văn Nghiên, Đặng Văn Bút), hoặc ở lại Kim Bình cùng với quân địa phương rồi về sau có người trở thành tướng lĩnh của Trung Cộng. Môt lực lượng đông đảo 300 người lúc đầu nay chỉ còn lại khoảng 30 người. Đến Phong Thổ (Lai Châu) sinh viên Lục quân Yên Bái chỉ còn 5-7 người. Sang đến Trung Hoa, Đệ còn cảm thấy lạc lõng, cô đơn hơn nữa.

Anh là người theo các võ quan Nhật cho đến lúc gần cuối vả được họ cho chỉ huy các khóa sinh Đại Việt. Vũ Hồng Khanh và chủ nhiệm tỉnh bộ Lào Cai của Quốc Dân Đảng Triệu Việt Hưng ra lệnh thủ tiêu các võ quan Nhật vì thấy họ không chịu theo sự chỉ huy của Vũ Hồng Khanh. Người giết họ là "San răng vàng."

Lên Côn Minh, Đệ gặp lại các bạn Lục quân Yên Bái, như Nguyễn Quốc Xủng, Vũ Văn Phấn, Bác sĩ Dũng, anh Cường và có nhiều anh em khác nữa, kể cả Nguyễn Bá Lượng, và Vũ Đức Hải, và "San răng vàng." Ngoài ra, còn có lão đồng chí Cung Thúc Vấn, Xuân Tùng, Đái Đức Tuấn. Tất cả có khoảng 20 anh em đồng chí nuôi nhau bằng cách làm và bán bánh đậu xanh.

Về Hà Nội năm 1950 sau khi liên lạc đuợc với gia đình, Đệ làm việc với Đặng Văn Sung để gài người vào chính quyền. Năm 1951, anh được Nguyễn Tôn Hoàn mời làm huấn luyện viên quân sự ở trường huấn luyện cán bộ Trung cấp Nha Trang, cùng với Nguyễn Tú, và Nguyễn Ngọc Huy dạy chính trị.

Mỗi khóa học là 6 tháng. Khóa sinh tốt nghiệp hoặc làm huấn luyện viên thể dục, hoặc hoạt động đoàn thể với Đại Việt miền Nam, hay thi vào các trường võ bị để thành sĩ quan trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa.

Sau khi dạy 2 khóa, anh trở về Bắc hợp tác bí mật với Mỹ qua người của tòa Đại sứ hay Phòng thông tin. Đệ và các đồng chí cung cấp thông tin chinh xác về chiến sự cho Mỹ với hy vọng họ sẽ khuyên cáo

cấp lãnh đạo Hoa Kỳ làm áp lực để Pháp phải nhường quyền dần dần lại cho những người Quốc Gia Việt Nam, và phải thực tâm giúp chính quyền Việt Nam, tạo dựng lấy một Quân đội Việt Nam đàng hoàng, may ra mới có thể đối phó được với lại Cộng Sản.

Trong giai đoạn này, Đệ hoạt động với tư cách sĩ quan đồng hóa Bảo Chính Đoàn, Phó giám đốc môt trung tâm huấn luyện trung sĩ Bảo Chính Đoàn ở Hà Đông.

Trong thời gian từ 3 đến 6 tháng đầu năm 1954, anh làm công tác cài cắm người ở lại, chôn dấu dụng cụ và vũ khí để chuẩn bị cơ sở chống Cộng Sản trong tương lai. Hoạt động này bị chính quyền Ngô Đình Diệm tìm cách phá và người Mỹ cũng tỏ ra lơ là.

Đặng Văn Đệ quen thân và từng ăn uống với Đỗ Đình Đạo có mặt bà Thụy An. Anh cho rằng ông Đạo bị ám sát vi tình, vì ghen tuông, chứ không vì lý do chính trị.

Anh Đệ cho rằng khuyết điểm của đảng Đại Việt cũng như các đảng phái Quốc gia khác là “thiếu cá tính nên dễ đụng chạm và chán nản.”

Toàn văn:

Đặng Văn Đệ –VP-NMH-A028

Giáo sư Nguyễn Mạnh Hùng (NMH): Thưa anh, tôi được thực hiện cuộc phỏng vấn này, để tìm hiểu về vai trò của và nhất là tổ chức của các đảng phái Quốc Gia Việt Nam, giai đoạn từ 1945 – 1954, trong đó anh đã đóng góp phần lớn. Xin anh cho biết anh gia nhập, hay là tham gia cái phong trào cách mạng chống Pháp vào giai đoạn nào, trong khung cảnh nào, đảng nào, và tại sao anh chọn cái đảng đó hơn là những đảng khác?

Ông Đặng Văn Đệ (ĐVĐ): Đầu tiên chúng tôi là họ thuộc họ Đặng Văn ở Nghệ An. Họ Đặng Văn chúng tôi là một họ lớn, tức là tôi có nghĩa nói là đông con cháu, mà cũng như nhiều gia đình Việt Nam khác, thì gia đình chúng tôi quan niệm vấn đề học vấn là vấn đề quan trọng nhất và cần thiết nhất. Sau đó vấn đề lập thân và bổn phận của người dân đối với Tổ Quốc, đó là ba cái cái chính mà gia đình chúng tôi cũng như nhiều gia đình Việt Nam khác chủ trương.

Vì đặt nặng vấn đề học vấn, cho nên chúng tôi, mặc dầu là quê quán ở Nghệ An nhưng mà chúng tôi, đa số con cháu đều ra Hà Nội. Vì nơi đó có những cái trường tốt: trung học như cỡ Trường Bưởi, hay là Trường Albert Sarraut, và đại học thì lúc đó có lẽ tất cả toàn Đông Dương chỉ có một đại học ở Hà Nội mà thôi. Cho nên chúng tôi, anh em tập trung ở Hà Nội: người thì đi học trung học, người thì đi học đại học. Và ở chung gọi là một cái popote vào khoảng trên 15 anh em trong một căn nhà lớn. Lúc 1944 và 1945, trong giai đoạn đó thì cá nhân tôi đương còn là một học sinh Trung học ở trường Alber Sarraut. Vì sinh hoạt trong một gia đình đông anh em, bà con, trong đó có những người đã là lên đại học và gần tốt nghiệp đại học. Chẳng hạn như là anh Đặng Văn Sung, anh Đặng Văn Ấn, anh Đặng Văn Bút, anh Đặng Văn Nghiên, anh Đặng Văn Châu, anh Đặng Văn Du, anh Đặng Văn Phú. Những anh đó đều là những người đã lên đến đại học. Còn riêng cá nhân tôi thì mới là trung học và chúng tôi học ở Trường Albert Sarraut ở Hà Nội.

Chúng tôi thuộc một gia đình căn bản là nông dân, cho nên bổn tính là chất phác và ít theo xu hướng thích Tây hay là thân Tây. Mặc dầu chúng tôi được đào tạo đa số là trong trường Pháp. Đến 1944 -1945, tình hình đất nước bắt đầu biến chuyển và những người anh lớn trong gia đình họ Đặng chúng tôi, chẳng hạn như anh Sung, hay là anh Đặng Văn Viện, hay là Đặng Văn Việt đã có những hoạt động âm thầm móc nối với các phong trào, hay các tổ chức yêu nước. Tôi là người trẻ hơn, do đó tôi rất bị ảnh hưởng hay là được ảnh hưởng bởi những người lớn tuổi hơn chúng tôi trong gia đình. Ngoài ra vì là học sinh của Trường trung học Albert Sarraut – nơi đó lớp trên của chúng tôi thì có những người như là anh Đặng Vũ Trứ. Mặc dầu không phải bà con chúng tôi nhưng anh Đặng Vũ Trứ là một người học trên tôi đến 3, 4 lớp, một người có cái tư cách mà ngay trong lúc còn thời ở Trường trung học Albert Sarraut, đáng để chúng tôi kính nể. Thì con người đó đã theo đảng Đại Việt và một trong những cái nhân vật Đại Việt đầu tiên. Anh Đặng Vũ Trứ là con của cụ bác sĩ Đặng Vũ Lạc – một nhà ái quốc, một người giúp đỡ rất nhiều cho các phong trào ái quốc và nhất là cho đoàn thể Đại Việt. Thì anh Trứ là một nhân vật của Đại Việt ngay từ thời khởi đầu, và cũng lại là một người niên trưởng đối với chúng tôi trong trường Albert Sarraut. Cho nên chính tôi đã chịu ảnh hưởng rất nhiều của anh Đặng Vũ Trứ. Và do đó chúng tôi đã đi theo đường của người niên trưởng của cá nhân tôi là anh Đặng Vũ Trứ và tôi đã đi theo đảng Đại Việt.

NMH: Như vậy tức là anh Sung không có ảnh hưởng trực tiếp gì anh vào Đảng Đại Việt?

ĐVĐ: Anh Sung thì có ảnh hưởng về tinh thần nhiều hơn. Thế còn mà đi vào đoàn thể đó, thì anh Đặng Vũ Trứ là cái người mà tôi chịu ảnh hưởng nhất. Vì có lẽ anh Sung thấy tôi chưa đến tuổi đủ già dặn để mà bước vào con đường chông gai, máu lửa đến như vậy. Cho nên có lẽ là, cũng vì cái điểm tôi còn non yếu theo sự nhận xét của người anh tôi. Cho nên chính tôi không được đích xác cá nhân anh Sung rủ rê vào. Cho nên ngay cái lúc mà chúng tôi đã vô, sáp nhập vào đoàn thể rồi, và đã được giao một số những cái công tác của đoàn thể giao cho chúng tôi vào thời kỳ đầu 1945 cho đến ngày mà chúng tôi rời khỏi Hà Nội, để lên chiến khu của đảng Đại Việt – tức là lên trường Lục quân Yên Bái. Thì đến lúc một tuần trước chúng tôi lên thì anh Sung mới được lên.

NMH: Thưa anh, khi anh vào đó, thì anh vào đảng ngay, hay là qua một cái giai đoạn chuyển tiếp tức là vào đoàn hay sao, xin anh cho biết cái thủ tục mà nó qui nạp những đảng viên?

ĐVĐ: Sự thực thì là chúng tôi tuyên thệ một lúc cùng với một số anh em khác, cùng một lứa tuổi với chúng tôi và trong đó có mấy người thuộc gia đình tôi, hiện bây giờ đều đã là chết cả.

NMH: Anh có thể là cho biết tên người?

ĐVĐ: Bên nội và bên ngoại tôi đứng về cùng một thế hệ với tôi, học trên lớp nhau một, hai năm. Thì tất cả có bảy anh em chúng tôi lên Lục quân Yên Bái. Và tôi là người duy nhất còn sống sót lại, còn sáu người kia thì đã chết trong cái thời gian mà tranh đấu ở trên Yên Bái và Lào Cai. Tức là nói riêng về gia đình thì nội, ngoại tôi cùng một cái gia sung với tôi có khoảng, có bảy người đã, chứ chưa nói chuyện là trên cái cỡ cao tuổi hơn tôi như là anh Sung, hay là anh Ấn. Thì chúng tôi – riêng gia đình họ Đặng chúng tôi, có thể nói là một gia đình hầu như là một gia đình của Đại Việt.

NMH: Thưa anh, khi mà anh vào cái đảng đó, tôi muốn hỏi xem về cái tổ chức đó và cách quy nạp đảng đó, thì qua những chặng nào?

ĐVĐ: Sự thực thì chúng tôi chỉ qua một cái người nghĩa là dẫn dắt, cũng như là điều động chúng tôi, đó là anh Đặng Vũ Trứ. Thì anh Đặng Vũ Trứ hầu như là được cái nhiệm vụ, theo như tôi biết, là hầu như được cái nhiệm vụ điều động những anh em học sinh trung học nhiều hơn là đối với người ngoài.

NMH: Thưa anh, khi vào như vậy tức là anh vào cái đoàn học sinh, hay là anh vào luôn là đảng viên của đảng?

ĐVĐ: Tôi vào là đảng viên đảng Đại Việt. Thế nhưng mà thưa, theo như cái ký ức của tôi thì có lẽ là vì hoàn cảnh đất nước lúc bấy giờ rất nhiều biến động và cũng có thể là đoàn thể của Đại Việt về phương diện tổ chức mở rộng, chưa có một cái qui mô tổ chức chặt chẽ, mà cũng vì đa số chỉ là con nhà ở trên thành thị và có ăn học của những cái trường tốt, qua tình bạn, qua sự giao thiệp trước khi vào đoàn thể, đã hiểu nhau nhiều, cho nên cái sự kiểm soát theo mặt Đảng có lẽ là chỉ là qua cái tình cảm bạn bè mà thôi.

NMH: Anh có hoạt động theo chi bộ gì, Đảng theo lúc anh biết cái tổ chức của Đảng trong giai đoạn đó?

ĐVĐ: Lúc đó thì cái thời kỳ đó thì chúng tôi là hoạt động dưới sự điều khiển của anh Đặng Vũ Trứ và chúng tôi hoạt động trong vòng gần một năm trời, thì chúng tôi được đảng cho cái vinh dự là kén chọn lên học trường Lục quân Yên Bái.

NMH: Thưa anh, anh nói chúng tôi học nghĩa là chúng tôi là đông người?

ĐVĐ: Dạ, đông người.

NMH: Chứ không phải là ba, bốn người, cả một đoàn lớn chắc?

ĐVĐ: Có vào khoảng… một đoàn lớn, thì cái lúc mà chúng tôi lên có vào khoảng hai trăm người rồi. Nhưng mà tôi nói sự vinh dự là cái thứ nhất. Đó là một cái trường để đào tạo những quân nhân tương lai của Tổ quốc Việt Nam và có cái nhiệm vụ rất rõ rệt, giành lại đất nước, khôi phục lại giang sơn, mà tạo lại tự do, độc lập và hạnh phúc cho toàn dân.

NMH: Thưa anh, tôi xin hỏi anh hai câu hỏi trước khi đi đi tiếp tục. Anh có nói một điều mà tôi tôi tôi, vẫn thấy đặc biệt là gia đình của anh là gia đình nông dân. Anh có thể khai triển cái đó không. Bởi vì gia đình nông dân mà làm sao có khả năng mà gửi con cái đi học những trường tốn tiền như vậy?

ĐVĐ: Tôi xin thưa là tôi rất hãnh diện là được giáo sư hỏi lại về cái cái nguồn gốc gia đình chúng tôi. Ông cố nội tôi là một ông thợ rèn người Nghệ An. Tôi rất hãnh diện là chính ông thợ rèn đó đã đẻ một người con trai đậu được tiến sĩ – đó là ông nội tôi.

Vì ông nội tôi là một học sinh xuất sắc trong làng, cho nên thưa giáo sư biết là mình có cái hệ thống học điền xưa cũng như là scholarship (học bổng) bên này vậy, thì học sinh nào xuất sắc thì được hưởng cái học điền đó, để mà ăn học tiếp. Thì con một ông thợ rèn (ông cố nội tôi), ông nội tôi đã đậu là tiến sĩ, là một người nổi tiếng ăn học ở đất Nghệ An, tức là cụ Đặng Văn Thụy. Mà thời kỳ ông nội tôi, ông nội tôi đã từng viết sử rất nhiều, mà có lẽ giáo sư bây giờ người có lẽ vẫn lại tiếp tục viết sử. Cho nên tôi thấy là, chắc là giáo sư cũng biết đôi chút, thì cái Việt Nam, à, cái cái Nam sử là cái cuốn đó của ông nội tôi viết.

Thế mà thưa anh, nói về phương diện tại sao là con nhà thợ rèn ở cái đất khô cằn như Nghệ An, mà lại đủ tiền ăn học, mà đẻ được con thành đạt, con cháu thành đạt, để mà học những cái trường lớn ở ngoài Hà Nội. Thì thưa, vì ông nội tôi là có ăn học, cho nên lấy được một người vợ là con nhà rất là khá ở Nghệ An. Tức là bà nội tôi là con gái đầu của cụ Cao Xuân Dục. Thì cụ Cao Xuân Dục trước là làm như là Bộ trưởng Giáo dục cho Chính phủ Nam triều. Thì bà nội tôi thì cũng có được đôi số phần về ruộng nương của ông cố tôi chia cho (ông cố về phía bà nội tôi). Và bà nội tôi là người rất là cần kiệm, chăm chỉ, siêng năng và cũng như mọi người mẹ Việt Nam khác, là tận tuỵ vì con, vì chồng. Và đã cố gắng cho bố tôi và các chú được ăn học đến nơi đến chốn.

Chúng ta thấy rằng với một cái cái hoàn cảnh đất nước của cái thời buổi đó, sau gần tám mươi năm đô hộ của nước Pháp, thì bất cứ người thanh niên nào đứng hoàn cảnh như chúng tôi, cũng có hoài bão tham gia vào một cái mặt trận, hay một cái đoàn thể nào yêu nước, để mà giành lại độc lập nơi tay người Pháp. Một điểm nữa mà tôi xin muốn nói chuyện ở nơi đây. Riêng cá nhân tôi không những là muốn tham gia, mà tôi tin tưởng rằng một ngày nào đó, chắc chắn dân tộc Việt nhất định lấy lại được độc lập và tự do nơi tay người Pháp.

Vì bản thân tôi được học với những bạn học Pháp tại trường Sarraut từ nhỏ. Về phương diện thể chất, về phương diện gan lì của con người, tôi thấy tôi và bạn bè tôi không thua những bạn đồng học người

Pháp. Trong lớp học, chúng tôi cũng không chịu thua, kể cả về văn chương, kể cả về các môn học khác. Cho nên một trong những cái phần mà chúng tôi học được, có lẽ cũng là tinh thần yêu nước. Chúng tôi ra bãi thể dục, chúng tôi không muốn thua những đồng học người Pháp về thể dục. Chúng tôi chơi thể thao, chúng tôi cũng không muốn thua và nhất định trong lớp học chúng tôi không thua và cá nhân tôi – sự thực sự tôi không thua. Thành mình thấy cái vốn liếng về thể chất lẫn tinh thần mà mình không thua, thì không lý do gì một cái lớp người Việt Nam đến có cái hoàn cảnh thuận lợi, có cơ hội lại không giành lại sự độc lập cho Tổ Quốc. Thành vì vậy mà chúng tôi dấn thân vào, ngay khi có cơ hội vào được cái đoàn thể. Mà chúng tôi đến ngày hôm nay, riêng cá nhân tôi, chúng tôi vẫn rất lấy làm hãnh diện là đã chọn lựa làm đảng viên của đảng Đại Việt.

NMH: Thưa anh, anh có nói chuyện của anh, giai cấp từ đầu, thoạt kỳ thủy là ông cố nội là thợ rèn. Nhưng về sau này thì là ông của anh đã trở thành tiến sĩ rồi, và về sau này thì những người trong gia đình anh gần nhất thì đã trở thành những cái người có thể gọi trong cái giai cấp lãnh đạo của Việt Nam. Mà anh là cái sự tiếp nối trực hệ của những cái người đó. Thì dĩ nhiên là bà cụ cụ –bà nội của anh đã có ruộng đất, tức là anh là cái loại người có nuôi, có mướn nông dân có phải không ạ, cái gia đình có mướn nông dân.

ĐVĐ: Dạ.

NMH: Tôi muốn xin hỏi anh đó, là khi mà trong cuộc sống tuổi trẻ của anh, trong ký ức của anh, anh có thấy cái sự liên hệ của gia đình anh với những nông dân làm việc cho nhà anh đó, thì có cái liên hệ như thế nào, có cái sự…

ĐVĐ: Để xin thưa anh ngay…

NMH: Có cái sự bóc lột hay là…

ĐVĐ: Xin thưa anh ngay.

NMH: Bất công gì không và khi mà anh có thấy, anh có cảm tưởng anh là một cái giai cấp khác với gia cấp của họ trên phương diện quyền lợi không?

ĐVĐ: Cái làng của chúng tôi…

NMH: Khi anh gia nhập đảng thì anh nghĩ gì đến cái cái cái gọi là cái căn bản giai cấp?

ĐVĐ: Không phải tự khoe, thì chính tôi nghĩ rằng như gia đình chúng tôi, thì sự thực thì cái ý nghĩ gọi là bóc lột những cái người yếu thế hơn mình, hay là những người đói kém hơn mình, hay là mình có quyền thế để bóc lột, thì tôi nghĩ rằng họ Đặng tôi ít bị cái tính khốn nạn đó. Có thể xin thưa câu đó. Bằng chứng cụ thể, bố tôi thì là một vị quan cho chính phủ Nam Triều và ông chú ruột tôi – một vị thượng thư cho chính phủ Nam Triều. Và tôi tôi còn nhớ rõ hết sức hình ảnh, lúc ông chú ruột tôi về hưu, thì ông đi chuyến xe lửa từ Huế về đến Nghệ An – về đến Vinh. Và tất cả hành trang của ông là ngoài bộ quần áo the bạc màu, chỉ có một cái rọ trong đó đựng hai, ba bộ quần áo của riêng cá nhân ông. Thì đó là hình ảnh của ông chú tôi mà tôi rất là kính trọng và rất là hãnh diện được làm cháu của ông chú đó.

Điểm thứ nhì nữa là chính bố tôi, đến năm 1952 vì kẹt ở Nghệ An là khu Tư, không ra được cái vùng tự do, bố tôi với lại rất nhiều người trong gia đình tôi là nạn nhân của sự đấu tố của Cộng Sản. Mà bố tôi sau khi bị giam giữ gần hai năm trời, đã một buổi tối đảng Cộng Sản đã mang và xử bắn bố tôi.

Khi bố tôi ngã gục xuống trước làn đạn khủng bố của Cộng Sản, cái điểm này rất là là tế nhị, gia đình chúng tôi không ai được quyền được đụng đến xác của người chết và không ai được quyền nghĩ đến sự chôn cất cho cái kẻ chết đó. Mà chính một người tá điền cho bà nội tôi, đã gan dạ và đứng dậy nói: ông cụ đã chết rồi, thì không việc gì phải hành hạ một con người đó nữa và để tôi lo sự chôn cất cho ông cụ đó. Đó là người tá điền. Thì tôi nghĩ nó phải thế nào thì đến cái phút ngặt nghèo đến như vậy, mới có một người nông dân vô sản đứng lên mà tình nguyện để làm cái việc đó, trước cái áp lực rất ghê gớm của đảng Cộng Sản, mà lại vùng Xô viết Nghệ An thì rất là quá khích. Thì bố tôi cùng với lại rất nhiều người trong gia đình, mà tôi còn nhớ không dưới mười người đều bị như vậy cả.

Có một cái điểm nữa, mà thưa tôi nói sợ không rành rõ, là ông chú ruột tôi là cụ Đặng Văn Hướng, thời kỳ Chính phủ Trần Trọng Kim thì ông chú tôi đã là được ông Trần Trọng Kim – cụ Trần Trọng Kim tín nhiệm và vời ra làm Tỉnh trưởng tỉnh Nghệ An. Thì thưa giáo sư cũng rõ, là đất nước mình dẫu sao đi nữa thì nơi Nghệ An cũng là nơi phát xuất của nhiều con người cách mạng. Và những cái người trong

cái thời kỳ mà đất nước như vậy, mà được mời ra làm, đứng đầu một cái tỉnh như vậy, thì con người đó phải có đủ tư cách của một người đàng hoàng và yêu nước, thì mới được tín nhiệm đến như vậy. Thì ông chú tôi – cái điểm này rất là hay: thời cụ Trần Trọng Kim được mời làm Tỉnh trưởng Nghệ An và ngay Chính phủ Hồ Chí Minh, ông chú tôi được mời làm hay bị ghép vào làm là Bộ trưởng Không bộ nào của Chính phủ Hồ Chí Minh.

NMH: Nghĩa là Chính phủ Liên hiệp?

ĐVĐ: Vâng. Không, Chính phủ của của Liên hiệp đó. Nhưng mà là…

NMH: Năm 46?

ĐVĐ: Dạ, 46. Thế thì ông chú tôi đẻ một người con trai. Anh đó là anh Đặng Văn Việt, một người sinh viên trường Thuốc, một hướng đạo sinh gương mẫu mà rất nhiều sinh viên của thời buổi đó biết tiếng. Con người đứng đắn, yêu nước, khỏe mạnh và con người đó sau khi mà học trường Thuốc và đất nước có những biến động thì con người đó đã đi vào trong hàng ngũ gọi là Sinh viên Tiền tuyến… hồi đó.

NMH: Phan Anh, Phan Anh.

ĐVĐ: Của Phan Anh với lại Đặng Văn Châu. Đấy gia đình chúng tôi là có Đặng Văn Châu, Đặng Văn Việt là của Sinh viên Tiền tuyến, cùng với lại Cao Văn Khánh. Thì ông Cao Văn Khánh là em ông Cao Văn Tường, về sau này ông Cao Văn Tường làm giáo sư và đồng thời làm dân biểu thời Đệ nhất Cộng hòa. Thì anh Đặng Văn Việt và anh Cao Văn Khánh là hai người tôi chắc chắn là hai người Quốc Gia, chứ không có xu hướng gì theo đảng Cộng Sản. Tuy nhiên vì biến cố của đất nước, vì những tiến triển của tình hình nó quá mau lẹ và chính anh Cao Văn Khánh và Đặng Văn Việt là hai người từ tiền tuyến đã vào quân đội của Võ Nguyên Giáp, tức là quân đội của Việt Minh. Và về sau này, chính anh Đặng Văn Việt là một sư đoàn trưởng của 316 của phía bên kia –Việt Minh. Và anh đã có công lớn trong cái mặt trận Lạng Sơn và đã bắt được cái Đại tá Le Page.

Thì anh Đặng Văn Việt, tôi xin trở lại, là con của ông chú ruột tôi là cụ Đặng Văn Hướng. Cụ Đặng Văn Hướng là chú ruột tôi và cũng đã là Bộ trưởng Không bộ nào của thời Hồ Chí Minh. Và đến năm 1952

–lúc giai đoạn đấu tố, lập tức bắt chú tôi cùng với ông cụ tôi và nhốt anh em xiềng xích lại trong nhà giam gần hai năm trời.

Nói xin lỗi nếu ông chú tôi đau bụng cần đi ra ngoài thì ông cụ tôi cũng phải lết vì xiềng xích với nhau đi ra, đi theo sau. Sự hành hạ đó quá xúc vật, mà lại đối với con người đương giữ bộ trưởng, thành ông chú tôi –lúc ông chú tôi bị bắt, ông chú tôi nói cái này không phải cụ Hồ bắt lỗi tôi, vì chính cụ Hồ mời tôi mà tôi đương là bộ trưởng thì tại sao các anh cán bộ lại hành tôi như thế này. Thì họ cứ tự động họ – ở cái cái thôn quê cứ cán bộ thế, mà cứ thế ra tay mà làm thẳng.

Và đến ngày mà bắt chú tôi như vậy, thì chính con trai chú tôi lúc đó đã là tướng hai sao của ngoài kia rồi, đương kháng Pháp, đương đánh Pháp, mà nổi tiếng như cồn – gọi là hùm xám Đặng Văn Việt. Thế nhưng thấy đảng Cộng Sản vô cùng ghê gớm, mà vô cùng cứng rắn trong trong cái đường lối chủ trương giai cấp đấu tranh. Cho nên quân đội, hay là các chiến sĩ có danh tiếng đi nữa cũng chỉ là cá nhân, mà đoàn thể đảng Cộng Sản vẫn là điều khiển hết tất cả. Thành đến cái lúc mà 1952, đến đấu tố là coi cái đó là một cái điểm chiến lược quan trọng, thì họ lấy đấu tố làm tiên quyết chứ không phải đánh Pháp làm tiên quyết. Mặc dầu lúc đó quân đội của Việt Minh và Pháp đánh nhau, nhưng mà sự thực vì phục vụ cho một cái quyền lợi của đảng Cộng Sản Quốc tế, cho nên đã cần đến giai cấp đấu tranh, nông thôn vùng dậy, và họ lấy giai cấp họ đấu tranh và giết ngay những phần tử Quốc Gia ở ngay từng địa phương. Đó là cái điểm giáo sư nên để ý cho.

NMH: Thưa anh, anh có nghĩ, anh có nghĩ nghĩ rằng là cái lý do khiến họ phát động đấu tranh giai cấp mà ngay trong giai đoạn chiến tranh với Pháp?

ĐVĐ: Theo như tôi nghĩ…

NMH: Tại sao lại chọn thời điểm năm 52?

ĐVĐ: Là cái đầu tiên, là họ cần phải nắm chắc được nông dân và những địa phương sôi động như địa phương Nghệ An. Thành những người nào mà gọi là có uy tín với lại nhân dân địa phương, mà nếu như người đó họ không tin là đảng viên của họ, hay là không, những người đó không theo hẳn họ, thì những người đó họ triệt tiêu ngay tức khắc, để họ độc quyền nắm nhân dân.

NMH: Anh Việt có có có phản ứng gì trước cái vụ mà ông cụ của anh bị bắt?

ĐVĐ: Lúc đó thì anh Việt còn chỉ huy sư đoàn 316, có lẽ sự liên lạc với gia đình cái thời buổi đó khó, chứ không phải như lúc này. Cho nên nó chỉ cần một thời gian chỉ ngắn thì đã là chuyện đã rồi. Và nếu có sự can thiệp, thì sự can thiệp đó nó cũng rất là mông lung và nhất nữa chính lúc đó, có lẽ họ cũng đã có một vài cán bộ quân sự có thể thay thế được Đặng Văn Việt. Nếu Đặng Văn Việt mà lập trường hơi rung rinh thì có thể họ hạ tầng công tác ngay từ lúc đó.

NMH: Thưa anh. Bây giờ Đặng Văn Việt còn sống?

ĐVĐ: Hiện bây giờ Đặng Văn Việt còn sống ngoài Bắc. Và thưa anh, sau khi mà theo như tôi được biết, thì cái họ chiếm trọn miền Nam rồi, thì Đặng Văn Việt bị lập tức hạ tầng công tác ngay và không có một người quân nào dưới tay.

NMH: Tức là Đặng Văn Việt vẫn là tướng nhưng mà…

ĐVĐ: Vẫn là tướng nhưng mà tướng sẽ không còn, không còn quyền chỉ huy nữa.

NMH: Tức là sau khi chiếm miền Nam năm 75 rồi mới bị hay là?

ĐVĐ: Có lẽ trước đó, tôi nhớ rõ cái đó, nhưng mà tôi chỉ biết là sau một thời gian mà anh làm Sư đoàn trưởng 316, thì họ có những cái cán bộ quân sự họ hoàn toàn đảng viên rồi, họ đưa lên thay thế và anh Đặng Văn Việt là bị hầu như là thải hồi đó.

NMH: Dạ, thưa anh. Bây giờ trở lại cái giai đoạn anh nhập đảng Đại Việt đó, thưa anh, khi anh vào Đại Việt thì ngoài cái lý do yêu nước của anh đó, anh nói thanh niên thời đó, thì anh có biết gì về Chủ thuyết đảng Đại Việt hay không?

ĐVĐ: Đảng Đại Việt thì chúng tôi cũng có được gọi là học tập về cái chủ thuyết, riêng mấy cái danh từ là: “Dân tộc Sinh tồn,” riêng hai chữ đó – hai cái danh từ “Dân tộc Sinh tồn” đó, đã hoàn toàn hút trọn tâm hồn tôi vào. Không sợ gì bằng là cái dân tộc mà nó bị diệt vong. Mà dân tộc còn sinh tồn thì chắc chắn dân tộc đó có một ngày phải có chỗ đứng đàng hoàng dưới ánh nắng mặt trời. Mà với cái vốn liếng thông minh của dân tộc, với cái vốn liếng hãnh diện và tự hào của dân tộc và qua lịch sử đấu

tranh rất là oai hùng của dân tộc, thì tôi nghĩ rằng cái đường lối "Dân tộc Sinh tồn" của đảng Đại Việt đã là đúng trong cái nhu cầu lúc bấy giờ.

Vì bấy giờ là cái thời Pháp cai trị, thì thưa anh, chỉ sợ dân tộc mình diệt vong thôi. Mà một cái đảng đưa lên hai chữ "Dân tộc Sinh tồn" – riêng hai chữ đó đối với tôi, đã đủ để cho tôi…

Thưa anh, có một điểm – nói tiện đây tôi xin thưa. Lúc chúng tôi gia nhập vào Đảng và được cái hân hạnh là chọn lựa lên học trường Lục quân Trần Quốc Tuấn Yên Bái, thì đó là một vinh dự thật lớn lao cho chúng tôi. Và đương nhiên với tuổi trẻ, mặc dầu là kinh nghiệm đời ít, suy nghĩ không được sâu sắc, nhưng chúng tôi sở dĩ đã đi vào con đường đó một cách mạnh dạn. Vì thứ nhất, tôi nghĩ đó là cái dịp để mình phục vụ quê hương. Cái điểm thứ hai, là nơi đó có đông những anh em mà chúng tôi đã quen biết ở các cái trường học ở Hà Nội. Cho nên lên đó, nó hầu như cũng là lên một cái nơi mà để mình gặp lại bạn bè đông đủ, để cùng đi một cái chí hướng chung. Thành ra đối với chúng tôi, là cái ngày lên trường đó thật tình chúng tôi…

NMH: Anh bao nhiêu tuổi?

ĐVĐ: Chúng tôi mười tám tuổi.

NMH: Tôi xin hỏi anh là, trong cái gia đình, truyền thống gia đình của anh nó tương đối mạnh đó, khi làm những quyết định đó, anh làm quyết định mình anh, không có hỏi ai hết?

ĐVĐ: Chúng tôi, như lúc nãy chúng tôi có thưa là chính anh Đặng Vũ Trứ là người hướng dẫn chúng tôi. Và đến – nói về phương diện mà quyết định, cái này thì sự thực tôi và một số anh em cousins (anh em họ) của tôi quyết định với nhau, chứ bố mẹ tôi không, không biết một cái chữ nào hết.

NMH: Phản ứng của gia đình anh, những người lớn tuổi?

ĐVĐ: Vì chúng tôi sợ là là người lớn tuổi thì những người như là anh Sung là lớn tuổi, thì chính anh Sung lúc đó đã là có đi công tác sang Tàu rồi. Thành ra tôi cũng nghĩ là tôi chỉ theo đường của các anh đi, thì các anh cũng không lý do gì mà từ chối tôi. Nhưng chỉ có thể từ chối chăng, là từ chối không để chúng tôi dấn thân vào quá sớm, tuổi đời còn non. Thì tôi nghĩ rằng biết thế nào là quá sớm, biết thế

nào là còn non. Thế mà thưa anh, nếu mà buông một cái dịp đó đi, thì thứ nhất là mình cảm thấy mình bị cô độc quá, mình cảm thấy mình lẻ loi quá và mình cảm thấy mình đốn mạt quá. Thành thưa anh, sự thực chúng tôi đi vào con đường đó, không dám nói cái chữ lớn, nhưng sự thực để mà chết cho quê hương thì đúng hơn.

NMH: Dạ, thưa anh, xin anh cho biết về cái giai đoạn anh đi học cái trường Lục quân Trần Quốc Tuấn?

ĐVĐ: Thì chúng tôi – cuối năm 1945, tôi còn nhớ là khoảng một, hai tuần trước Tết, thì do sự thu xếp của anh Đặng Vũ Trứ, chúng tôi đã đáp tàu và đương nhiên là với giấy tờ giả và cũng cách thức ăn mặc nó tương đối là nó cũng khác khác đôi chút, chứ không còn là một cái học sinh trường Albert Sarraut nữa. Và chúng tôi đi thẳng lên Lào Cai, để rồi từ Lào Cai thì đi bộ lên Sa Pa – là cách Lào Cai 30 cây số, nơi đó là cái nơi mà trường Lục quân Yên Bái thời bấy giờ có cái trung tâm huấn luyện ở đó.

NMH: Dạ thưa anh, anh đương nói đến cái chuyện là anh lên đến Sa Pa, nơi mà trường Lục quân Yên Bái có cái trung tâm huấn luyện ở đó?

ĐVĐ: Dạ, lúc bấy giờ gọi là, chúng tôi chưa, lúc đó chưa gọi là trường Yên Bái, mà lúc đó gọi là trường Lục quân Trần Quốc Tuấn. Thì cái trung tâm huấn luyện đầu tiên của Lục quân Trần Quốc Tuấn là ở Sa Pa. Chúng tôi ở trên đó đâu được hai, ba tháng, thì vì tình hình chiến sự, cũng như tình hình liên lạc với trung ương, cũng như có thể là địa bàn hoạt động. Chúng tôi dẫu sao cũng đã được huấn luyện hai, ba tháng, cũng đủ cầm súng, để mà có thể nói là vừa học tập, vừa tác chiến. Thì tất cả cái trường Trần Quốc Tuấn đó là được dời về Yên Bái.

Yên Bái thì thưa, thưa anh cũng rõ là một cái tỉnh nó rất là chiến lược nằm giữa Lào Cai và giữa Hà Nội. Và suốt dọc cái hệ thống xe lửa, là nơi đó lực lượng Quốc Dân Đảng từ bao nhiêu lâu nay đã tổ chức khá qui mô, kể cả về mặt dân vận, cũng như mặt quân sự, mặt chính trị. Suốt dọc từ Việt Trì lên Bảo Hà, Yên Bái, rồi thì lên tận Lào Cai, suốt dọc đó là thuộc về Quốc Dân Đảng. Và trường Lục quân Trần Quốc Tuấn đã được đổi về Yên Bái, thuyên chuyển về Yên Bái. Và lúc bấy giờ tổng số đã vào khoảng ba trăm sinh viên trường Võ bị và chúng tôi dẫu sao đã có thể bắt đầu biết tác chiến. Và quả thực thì thời gian rất ngắn sau khi về Yên Bái là chúng tôi vừa học mà vừa chiến đấu.

NMH: Thưa anh, cái khoảng nào của năm 45?

ĐVĐ: Lúc đó là đã 46 rồi

NMH: Trước đấy… à tôi quên, à anh về năm 46.

ĐVĐ: Dạ, dạ.

NMH: Tức là khi anh đi như vậy là chuyện Cách mạng Mùa thu với cuộc khởi nghĩa tháng 8, cuộc biểu tình công chức thì anh không có tham dự gì hết?

ĐVĐ: Dạ cái lúc mà mùa thu của 45 thì chúng tôi có mặt ở Hà Nội.

NMH: Tức là năm, ngày 19/8 thì anh còn ở Hà Nội?

ĐVĐ: 19/8 năm 45 đó phải không?

NMH: Vâng 45, cái ngày mà nó cướp chính quyền đó?

ĐVĐ: 45 thì chúng tôi còn ở Hà Nội. Nhưng mà chúng tôi rời khỏi Hà Nội vào tháng 12 năm 1945.

NMH: Tức là anh có ở Hà Nội giai đoạn cướp chính quyền?

ĐVĐ: Cướp chính quyền thì là nó về sau này của 46 chứ không phải 45.

NMH: Không, năm 1945… 19/8 năm 1945 – cướp chính quyền Trần Trọng Kim.

ĐVĐ: À vâng, vâng. Thì cái đó thì chúng tôi đã có mặt ở Hà Nội.

NMH: Thì anh đã là Đại Việt chưa?

ĐVĐ: Chúng tôi Đại Việt từ 44.

NMH: À Thế thì giai đoạn đó thì Đại Việt có cái thái độ gì đối với cuộc cướp chính quyền?

ĐVĐ: Sự thực thì lúc đó chúng tôi cũng là tuổi còn non, thành ra đó chúng tôi cũng không có thể là dám là được biết nhiều. Vì chúng tôi, thứ nhất là tuổi còn non và những hoạt động của chúng tôi là đều do một con người trực tiếp với lại đoàn thể, tức là với Đảng, điều khiển chúng tôi đó là anh Đặng Vũ Trứ.

NMH: Anh Trứ có cái chức vụ gì trong Đảng, có cái chức vụ chính thức gì không?

ĐVĐ: Anh Đặng Vũ Trứ là một ủy viên.

NMH: Ủy viên, chuyên…?

ĐVĐ: Trung ương của đảng.

NMH: Có chuyên về gì không?

ĐVĐ: Anh chuyên về…

NMH: Đặc trách?

ĐVĐ: Đặc trách về sinh viên, học sinh.

NMH: Vâng, tôi xin anh bây giờ lại trở lại cái trường Lục quân Yên Bái. Như vậy là giai đoạn đến năm, Lục quân Yên Bái khi đổi về Yên Bái tức là khoảng 46 rồi.

ĐVĐ: 46 rồi, dạ.

NMH: Tức là khi bắt đầu đánh nhau với bên kia rồi, tức là đã có cái…

ĐVĐ: Cái lúc mà Chính phủ Liên hiệp đó, thì thưa anh, tuy là ở Hà Nội thì có sự liên hiệp, nhưng mà địa phương như là Yên Bái, đã thỉnh thoảng có một vài đụng độ rồi. Thì trong những lần đụng độ đó, thì chính chúng tôi là những sinh viên của Lục quân Yên Bái, chúng tôi đã có tham gia vào sự tác chiến. Và có thể nói cho đến ký ức rất rõ rệt của tôi đến giờ phút này, tôi vẫn còn nhớ rõ. Suốt thời kỳ chúng tôi theo học trường Lục quân Yên Bái, rất nhiều lần chúng tôi được cử đi tác chiến, mà có thể nói là cho đến ngày chúng tôi rời khỏi Yên Bái, rời khỏi Lào Cai nữa và có người thì sang Tàu. Còn cá nhân tôi

thì lại theo lực lượng của ông Vũ Hồng Khanh, tức là Việt Nam Quốc Dân Đảng đi vào chiến khu mới là ở Phong Thổ, và cái nơi căn cứ địa của cái chiến khu, của Việt Nam Quốc Dân Đảng 1947, 1948 là Sử A Lầu thì chính cá nhân tôi có mặt đó cho đến ngày cuối cùng.

NMH: Anh ở Sử A Lầu hay là Sở A Lầu?

ĐVĐ: Dạ, Sử A Lầu tức là Thập Nhị Lầu đó. Sở dĩ nó có cái tên là Thập Nhị Lầu là thưa anh, nó có cái một dãy núi, mà nó trùng trùng điệp điệp –12 cái cái cái núi cao với nhau, thành ra gọi là Sử A Lầu. Thì nơi đó nó cách Phong Thổ vào khoảng, đường chim bay vào khoảng 15 – 20 cây số.

NMH: Thưa anh, khi mà anh nói chuyện đến đụng độ ở Yên Bái đó, thì những đụng độ đó là do các anh gây ra, hay là do họ gây ra, hay là thế nào, tại sao lại có đụng độ như vậy?

ĐVĐ: Đụng độ Yên Bái là thưa anh, có những cái đơn vị võ trang của Việt Minh đã tấn công trường của chúng tôi, đã tấn công những cái cơ sở hành chánh và chính trị của đoàn thể Quốc Dân Đảng ở ngay tỉnh lỵ Yên Bái và chúng tôi phải ra tay để mà…

NMH: Như vậy tức là các anh chỉ có, nghĩa là bị tấn công thì đánh lại thôi chứ không có chính sách gì tấn công họ?

ĐVĐ: Chúng tôi lúc đó chỉ có đánh lại. Nhưng mà sự thực thì là không trận nào Lục quân Yên Bái đã thua bên kia, không có một trận nào chúng tôi thua.

NMH: Dạ, không thua, tại sao, các anh lại bị rút đi?

ĐVĐ: Là vì thưa anh, cái tỉnh lỵ Yên Bái, bây giờ thì mình mới hiểu. Là thưa anh, cái trận chẳng hạn như cái quân đội Việt Nam Cộng Hòa cũng vậy, mà Quân đội Việt Nam Cộng Hòa cũng như những quân đội lớn mạnh khác trên thế giới, thành vấn đề logistics (tiếp tế) là rất quan trọng. Thì Yên Bái chỉ là một cái tỉnh lỵ về phương diện chiến lược quân sự thì có. Nhưng mà nơi đó mà là hậu cứ, hay là để gọi là có sự tiếp liệu của lúa, gạo thì nơi đó rất là nghèo. Thành do đó không thể nuôi dưỡng một cái quân đội mà không có sản xuất được, mà chỉ có tác chiến.

NMH: Thưa anh, mà anh nói là giai đoạn tất cả vùng đó là Quốc Dân Đảng đã kiểm soát rồi, cả cơ sở hành chánh lẫn dân chúng rồi, thì tại sao mình lại ở trong tình trạng mà…

ĐVĐ: Cái tình trạng là thưa anh, là ngay cả lúc mà chúng tôi từ Sa Pa về đến Yên Bái, ngay cả cái gọi là cái khẩu phần ăn của chúng tôi đã thấy rõ nó sút giảm dần dần. Cái sự tiếp tế, cái thứ nhất là thu mua thóc gạo của dân chúng thì nó cũng giới hạn mà thôi. Và thứ nhất là đoàn thể Quốc Dân Đảng không có uy hiếp người dân, để mà tước đoạt cái của riêng của người dân, cái điểm đó xin lịch sử ghi nhớ cho điểm đó. Đoàn thể Quốc Dân Đảng, hoặc là Việt Nam Quốc Dân Đảng, hay Đại Việt Quốc Dân Đảng, chúng tôi đối với người dân, thật tình như là huynh đệ vậy: Không có một sự bóc lột, không có một sự cướp bóc. Ngay trong thời kỳ mà hiện tại có một vài sử liệu còn nói rõ, là một anh em chiến sĩ của Việt Nam Quốc Dân Đảng chỉ vì lấy một cây mía ở giữa đồng mà ăn, mà chính đã bị ông Vũ Hồng Khanh hạ lệnh giết.

NMH: Thưa anh, đáng lẽ như vậy thì anh phải được người dân người ta theo, người ta tiếp tế cho mình, chứ tại sao mình lại bị nó bao vây?

ĐVĐ: Chúng tôi quả được dân tiếp tế, nhưng mà thưa anh người dân mình sự thực thì cũng vốn là nghèo. Cho nên sự tiếp tế của một cái quân đội mà nó không phải là là…

NMH: Của chính quyền.

ĐVĐ: Của chính quyền. Với hai nữa một quân đội mà nó dồn từ miền đồng bằng mà đi lên những cái tỉnh nhỏ như vậy, thì cái cung và cái cầu nó chênh lệch nhau quá. Và lúc đó đã là bắt đầu nó có, tình hình nó không được an ninh lắm, cho nên chính người dân cũng phải thủ. Và cái quân đội của Quốc Dân Đảng, thì thưa anh ngay cả lúc mà chúng tôi tác chiến, chính nhân dân họ đứng ra tự động tiếp tế: sắn, chuối, các thức ăn, xôi cho chúng tôi. Có thể nói người dân vô cùng yêu chúng tôi.

NMH: Mà cuối cùng các anh vẫn phải rút đi?

ĐVĐ: Không có cách gì, với thưa anh, cũng là thêm nữa là theo như sự nhận định của tôi lúc bấy giờ và với ký ức của tôi cho đến ngày nay, thì có lẽ sự liên lạc từ trung ương chúng tôi với ngay Yên Bái lúc đó đã không có được đều đặn. Và chính lãnh tụ chúng tôi là ông Trương Tử Anh, thì đến cái giai đoạn 46

đã là bị mất tích. Cho nên trong cái hàng ngũ Đại Việt, có thể nói là chúng tôi ở địa phương Yên Bái thì biết Yên Bái mà thôi, chứ chúng tôi không có nhiều liên lạc với trung ương.

NMH: Thưa anh, ông Trương Tử Anh bị mất tích vào khoảng tháng nào, anh có nhớ?

ĐVĐ: Tôi không được rõ, nhưng mà tôi nghe các đồng chí khác cho tôi biết thì cũng vào khoảng năm – cuối năm 1946, hay đầu năm 1947.

NMH: Tức là cái, cái giai đoạn các anh đánh nhau mà phải rút đi đó, thưa anh. Thưa anh, cái Yên Bái đó, ở cái vùng mà Quốc Dân Đảng kiểm soát, thì cái trường Lục quân Trần Quốc Tuấn đó là thưa anh, là ai tổ chức, đảng nào tổ chức?

ĐVĐ: Yên Bái thì là cái nơi mà trung tâm huấn luyện gọi là của trường Lục quân đó, trường Lục quân nó nằm trên gọi là đồi cao, tức là một cái đồn xưa của Pháp. Thì thưa anh, cái vùng biên giới đó, những cái đồn lũy của Pháp rất là kiên cố và rất là qui mô, phải nói như vậy. Thì cái trường Lục quân chúng tôi là được nằm trong một chu vi của một cái đồn lớn của Quân đội Pháp xây.

Cái quyết định mà đưa về đó, đó là cái sự thỏa thuận giữa Đảng trưởng Trương Tử Anh cùng với các vị lãnh đạo, lãnh tụ khác của Việt Nam Quốc Dân Đảng, như là anh Nguyễn Tường Tam, như là anh Nguyễn Tiến Hỷ, như là ông Vũ Hồng Khanh. Thì tôi nghĩ đó là cái sự quyết định chung, để mà mang về Yên Bái. Vì Yên Bái nó đối với người Quốc Gia, mà nhất đặc biệt đối với Quốc Dân Đảng, Yên Bái có thể là đất thiêng. Vì nơi đó ông Nguyễn Thái Học cùng 13 vị liệt sĩ đã nằm xuống trước mũi súng của Pháp. Vì vậy Yên Bái nó như là một cái mythe (huyền thoại) đối với lại những người Quốc Gia.

NMH: Nhưng mà trường đó do ai tổ chức, chỉ huy, đảng nào tổ chức?

ĐVĐ: Hoàn toàn là do đảng Đại Việt.

NMH: Những cái người mà huấn – được đi huấn luyện đó, là cũng do Đại Việt, hay là các đảng khác?

ĐVĐ: Tôi xin thưa về cái thành phần về giáo chức, tức là các huấn luyện viên, cũng như ông giám đốc trường, hay là chúng tôi gọi là ông hiệu trưởng. Thì cái thành phần mà huấn luyện viên, tức là thành phần giáo viên của chúng tôi đó, đều là các võ quan, sĩ quan của Quân đội Nhật Bản. Và đã được móc

nối, hoặc giả là vận dụng, hay là kết nạp. Thì chính những người đó, sau khi Quân đội Nhật Bản đầu hàng Quân đội Đồng Minh vào năm 45, thì chính những người võ quan đó, đã theo Đại Việt Quốc Dân Đảng và phục vụ cho Đại Việt Quốc Dân Đảng. Vì họ là võ quan, cho nên binh nghiệp của họ đã có, và họ cái nơi đắc địa nhất cho họ, là họ lên trường Lục quân Yên Bái để đào tạo chúng tôi. Ông hiệu trưởng của chúng tôi, theo như chúng tôi còn nhớ, là ông Chỉ huy trưởng Quân đội Nhật Bản ở Hải Phòng. Đó là những võ quan cao cấp. Còn các huấn luyện viên chúng tôi đều là cấp úy hoặc giả là cấp tá. Thì chúng tôi còn nhớ có vào khoảng mười một người huấn luyện viên tất cả. Và chúng tôi thì thuộc vào Bộ đội B, tức là có ba bộ đội: Bộ đội A, Bộ đội B và Bộ đội C. Mặc dù đa số là các đảng viên của Đại Việt Quốc Dân Đảng, nhưng về sau sự thực nơi, nơi đó là nơi tập trung của tất cả những các anh em nào mà muốn được huấn luyện để thành một võ quan cho Quốc Dân Đảng. Kể cả những anh em thuộc về Thanh niên Quốc gia Đoàn, tức là anh em Việt Nam Quốc Dân Đảng. Mà hiện bây giờ thì còn – một số còn sống sót, thì cũng là được lựa vào đó để mà đào luyện.

NMH: Thưa anh, khi mà huấn luyện họ trở thành võ quan, thì chú trọng cái cấp bậc nào, ra thành trung đội trưởng, đại đội trưởng hay là…?

ĐVĐ: Dạ, chúng tôi là, cái thoạt tiên là thế nào cũng phải qua mà cái gọi là cái sự mà mà có formation (huấn luyện) của người tiểu đội trưởng và trung đội trưởng và lên đến đại đội trưởng. Tuy nhiên cũng có những cái lớp cao cấp hơn, để cho những cái sinh viên gọi là ưu tú, thì có thể học hỏi được. Tức là đã có những cái lớp nó trên cái cấp đại đội trưởng. Tức là chúng tôi có, cũng đã được học về chiến lược nữa, ngoài những cái chiến thuật thường của những cái người làm đứng đầu đơn vị một đại đội. Như cá nhân tôi lúc mà tốt nghiệp thì đã coi, có thể coi tôi là một đại đội trưởng.

NMH: Thưa anh, bây giờ anh nói về thành phần võ quan rồi đó. Bây giờ xin anh, cho tiếp tục về cái thành phần sinh viên, học sinh, à những cái người đi học ở trường Lục quân Trần Quốc Tuấn?

ĐVĐ: Thưa anh, đa số những cái anh em mà gọi là sinh viên Lục quân Yên Bái đó, thì chúng tôi đa số là những người học sinh trung học như là của trường Bưởi, hay là trường Albert Sarraut, và cũng có vài người học các trường tư như trường Gia Long –à, Thăng Long. Thế nhưng mà rất nhiều người đã là sinh viên đại học.

Tức là cái thành phần nói chung là 1/3 là anh em học sinh cấp trung học và 2/3 là các anh em sinh viên trên các đại học. Nhưng mà cũng phải là trình độ học vấn cũng vào khoảng nếu mà gọi tiếng ta xưa thì trên diplôme (bằng thành chung) hay trên ít nhất cũng phải Brevet Elementaire (sơ học yếu lược) của trường Pháp.

Thì chúng tôi ở với trường Lục quân Yên Bái cho đến lúc phải, có thể nói sự di chuyển chiến thuật. Vì như lúc nãy, tôi có thưa là vấn đề logistics, và chúng tôi đã rời trường lên Lào Cai. Và suốt dọc đường từ Yên Bái lên Lào Cai là đều phải chiến đấu để mở đường mà đi. Thế hoàn cảnh lên đến Lào Cai rồi, thì trường cũng cố tổ chức lại cho nó qui mô.

Nhưng mà lúc đó, chiến trận nó đã mở rộng và ngày càng thêm ác liệt và áp lực của bên địch ngày càng thêm mạnh. Và vấn đề tiếp liệu thì lại càng xa đồng bằng bao nhiêu thì sự tiếp liệu càng khó khăn bấy nhiêu. Và dẫu sao đi nữa vì thuộc hai ba, đoàn thể khác nhau, nay tập trung vào một cái nơi nó rất là giới hạn, không ít thì nhiều cũng có đôi chút va chạm giữa các đoàn thể. Va chạm nó có thể nói là, nó emotional (cảm xúc) nhiều hơn là cái sự tranh chấp một cách cụ thể.

Tuy nhiên riêng chúng tôi, là những người thuộc đảng Đại Việt và thành phần là sinh viên trường Trần Quốc Tuấn, ngay lúc mà chúng tôi rời khỏi Yên Bái, để mà di chuyển chiến thuật lên Lào Cai, thì chúng tôi đã có cảm tưởng hơi côi cút. Là vì thời bấy giờ, tiếng tăm của ông Đảng trưởng chúng tôi là ông Trương Tử Anh đối với chúng tôi, có thể nói là ghê gớm lắm. Và chúng tôi tuyệt đối tin tưởng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của ông Trương Tử Anh. Cho nên càng xa Trung ương Hà Nội bao nhiêu, chúng tôi càng cảm thấy lẻ loi bấy nhiêu. Cho nên lên lúc đến Lào Cai, thì dẫu sao được trong hàng ngũ anh em Lục quân Yên Bái đã có người nghĩ rằng, không phải lúc nữa để chúng ta chôn chặt chân ta vào với trường, và phải tìm cách làm thế nào, hoặc giả đi sang Tàu, hoặc giả tìm đường lén về được đến với trung ương để liên lạc và nhận chỉ thị của trung ương.

Thì hàng ngũ chúng tôi bị xáo xới và do đó chính trong những anh em bà con họ Đặng chúng tôi, tức là có bảy người trong đó có tôi. Nhưng mà tên tôi lúc bấy giờ là xin thưa, trong đoàn thể thì tên tôi lúc bấy giờ không phải là Đặng Văn Đệ, mà tên tôi là Trần Tú. Thì có lẽ trong anh em hoạt động quen cái tên Trần Tú hơn là tên Đặng Văn Đệ.

Thì có bảy anh em, thì tôi trong bảy anh em cùng một gia đình họ Đặng lên đó, thì có hai người là niên trưởng hơn cả trong bảy anh em đó, là Đặng Văn Bút và Đặng Văn Nghiên, hai người đều là sinh viên tốt nghiệp của đại học mà cũng vào Lục quân Yên Bái. Cho nên chúng tôi vẫn coi đó là một thứ đàn anh của chúng tôi. Thì chính hai con người đó đã quyết định tìm cách đi về Hà Nội để mà liên lạc với trung ương, để mà nhận chỉ thị cho biết là nên hoạt động như thế nào. Thì chính hai con người – hai, hai người anh chúng tôi đó, đã rời Yên Bái, để mà tìm đường về liên lạc với trung ương. Thì chính hai người anh bà con chúng tôi đã bị bắt và đã bị Cộng Sản giết ngay ở cách Lào Cai vào khoảng bảy, tám cây số. Thì thưa anh, riêng tôi thì đã mất hai người trưởng đàn của chúng tôi, tức trong họ của chúng tôi.

Thì tôi được nhờ trời là lúc đó tôi còn khỏe mạnh. Còn những người bà con – đây là tôi nói chữ bà con họ Đặng tôi, mà cùng một lứa tuổi tôi, cùng học Sarraut với tôi, thì sự thực về phương diện thể chất lúc đó hoàn tiều tụy, là bị cái cái rốt sét rừng của cái vùng thượng du nước Việt mình. Rồi thưa anh, thiếu ăn, mà bị sốt rét nữa, thì thưa anh sức khoẻ điêu tàn dễ sợ.

Tôi được Trời thương cho nên tôi vẫn khoẻ mạnh và vì vậy có thể nói tinh thần tôi cũng mạnh lắm. Và cũng vì vậy mà tôi không có nghĩ gì đi đâu cả và nơi nào mà dùng được tôi trong vai trò mà là một người sĩ quan, hay là một người chỉ huy một đơn vị tác chiến, là tôi xung phong ngay. Thành vì vậy mà cái lúc ở Lào Cai, tôi đã được ra chỉ huy một đơn vị, một trung đội gọi là cây số 9 – tức là một cái nơi nó cũng là gọi là một cái axe (cái trục) mà dễ thường hay đụng chạm, thì tôi là một cái người chỉ huy nó.

Trong sự chỉ huy ở cây số 9, thì tôi dẫu sao còn trẻ nhưng mà đối với các đồng chí, chiến sĩ nói chung của Quốc Dân Đảng đó, thì một người chỉ huy mặc dầu là trẻ nhưng tôi tốt nghiệp trường Lục quân Yên Bái, chúng tôi được rất nhiều uy tín, đối với cả những đơn vị Việt Nam Quốc Dân Đảng tác chiến cùng chúng tôi trên cùng một mặt trận. Thì riêng cá nhân tôi đã được uy tín nhiều lắm.

Cho nên cái lúc mà lên đến Lào Cai, mà ở vào cái hoàn cảnh như vậy, mà các võ quan thuộc trường Yên Bái đó, họ không chịu hoàn toàn lệ thuộc vào sự điều động và chỉ huy của ông Vũ Hồng Khanh. Cho nên các võ quan đó, đã tìm cách rút lực lượng, gọi là sinh viên Lục quân Yên Bái đi một nơi khác,

thì tôi không biết là họ dự liệu đi đâu. Tuy nhiên có thể nói tôi là người cuối cùng theo các võ quan đó. Và chính cá nhân tôi mặc dầu lúc đó còn trẻ lắm, nhưng mà tôi đã được như là các võ quan đó chỉ định tôi là người chỉ huy các anh em Lục quân Yên Bái.

NMH: Tức là tất cả ba trăm người đó hay là?

ĐVĐ: Dạ, không. Lúc đó đã tản mát đi rất nhiều, chỉ còn lại khoảng độ mấy chục người thôi.

NMH: À, thưa anh tức là những người…

ĐVĐ: Tại vì lúc đó có nhiều người không còn muốn sang bên ấy nữa, mà muốn tìm, cũng không muốn là gắn, không bị liên thuộc, không bị lệ thuộc vào trường nữa. Vì cái trường lúc đó là là nó không còn sự huấn luyện, mà là tác chiến rồi. Thế thành chia chia ba, chia bốn cái khu tác chiến. Thì cái nhóm mà mà sinh viên Lục quân Yên Bái, mà ra tác chiến hay là còn lại trường đó, thì lúc đó chỉ còn vài chục người. Thì tôi còn nhớ là các võ quan Nhật: lúc đó có những ông Dân, ông Thần … (mấy ông người Nhật nhưng lấy tên Việt Nam). Thì họ muốn chỉ định tôi là người như là đứng đầu của cái nhóm anh em Lục quân Yên Bái.

NMH: Như trưởng tràng có phải không?

ĐVĐ: Dạ, vâng, như trưởng tràng.

NMH: Thưa anh, để tôi xin hỏi lại. Cái giai đoạn nào, anh có nhớ mang máng vào khoảng tháng nào, giai đoạn nào của năm 46, thì trường đã bắt đầu có cái sự tan rã đó. Và các anh đi về, như anh nói là có một số anh thì đi sang Tàu – tự động sang Tàu. Một số anh thì đi về liên lạc trung ương. Tất cả những quyết định đó, là quyết định tự lấy hết?

ĐVĐ: Quyết định có thể nói là quyết định của cá nhân cả. Nhưng mà cá nhân dẫu sao nữa thì cũng có một số anh em xung quanh, thì là có thể nói là của những cái tổ, của những cái tổ, chẳng hạn sinh viên trường Luật với nhau thì nó có tổ thân nhau từ Hà Nội. Rồi sinh viên trường Bưởi thì nó có cái tổ. Thành thử nó cái tổ quyết định hơn là cá nhân.

NMH: Thế rồi trường cứ tan dần như vậy?

ĐVĐ: Dạ, cứ tan dần.

NMH: Đến cuối cùng chỉ còn đâu mấy chục người– ba chục, bốn chục hay sao?

ĐVĐ: À khoảng ba, ba chục người.

NMH: Ba chục người, thì là lúc bấy giờ mà đi cả một cái đoàn ba chục người đó đấy?

ĐVĐ: Vâng.

NMH: Là đi sang, đi theo, cái đám ông Nhật?

ĐVĐ: Dạ thưa anh, lúc đó là thưa anh, nó nó ở cái tỉnh Lào Cai, mà tình hình chiến trận nó rất là ác nghiệt rồi. Và cái ăn, cái uống là đương nhiên thưa anh là thiếu thốn vô cùng tận. Thì các võ quan – lúc đó chưa bị giết. Tôi còn nhớ ở trong một cái cái cái hệ thống lô cốt đó, đã có một buổi, buổi chiều có sự tập hợp của các võ quan và một số sinh viên Lục quân Yên Bái đi theo họ. Tôi còn nhớ là các ông đó đã may sẵn một số cờ, một vài lá cờ. Tức là để nhập nhoạng trắng đen, để mà tìm cái đường đi. Mà cái cờ đó thì tôi còn nhớ trong đó có một lá cờ của Việt Minh. Thì có thể dựng cờ lên để mà tìm đường đi. Lúc tiện thì dùng cờ đó, mà không nữa thì vẫn là là võ trang để mà mở một đường máu mà đi. Thì tôi được sự chỉ định tuy là không chính thức, nhưng mà tôi – Trần Tú được chỉ định như là một người trưởng tràng. Thế thì một, hai ngày rất là căng thẳng như vậy, thì do sự thu xếp của bên phía ông Vũ Hồng Khanh với ông Triệu Văn Hưng, thì cái số võ quan đó đã bị thủ tiêu.

Cái thân tôi là một mình thì cùng một số anh em nữa, như là anh Nguyễn Tráng, như là anh Hổ, như là anh Trấn nghĩa là những người sinh viên Lục quân Yên Bái đấy. Thì chúng tôi được tuyển dụng vào các đơn vị tác chiến của Việt Nam Quốc Dân Đảng. Và tôi được đứng đầu một cái đơn vị, tôi còn nhớ tên cái đơn vị đó là Phong Kỷ Đội. Tức là ngay lúc đó đã có cái ý định là phải rời khỏi Lào Cai, để tìm một cái đường đi khác, lập một chiến khu khác, tức là chiến khu về mạn Phong Thổ. Thì cái Phong Kỷ Đội của chúng tôi để mà sự kỷ luật trong sự rút lui, tức là rút lui gọi là cho nó có trật tự.

Thì lúc mà rút lui đó thì đi đầu, mà rút thì rút sau. Thành ra tôi được chọn là đơn vị trưởng của Phong Kỷ Đội, tức là toàn quyền nắm kỷ luật trong sự rút lui đó. Thì thưa anh, trong sự rút lui thì đương

nhiên với một cái cái quân đội được tổ chức rất là thô sơ, thiếu tất cả các cái phương tiện về truyền tin, liên lạc. Thành do đó mà ngay trên cái con đường rút lui từ Lào Cai vào đến Phong Thổ, không những là giữa đường chúng tôi còn bị đụng độ với địch, còn ngoài ra nữa thì cái thời – lúc đó tôi còn nhớ vào khoảng mùa thu của 47 thì phải. Cho nên thưa anh, nước dâng rất cao các con suối, mà suối chảy rất mạnh, rất xiết. Thành vì vậy mà ngay trong cái đường, mở đường mới mà đi về từ Lào Cai đến Phong Thổ, thành giữa đường không biết bao nhiêu anh em chết ở trên suối, hoặc giả là sốt rét mà chết giữa đường. Tôi còn nhớ rất rõ đến ngày hôm nay, ít nhất có ba anh em Lục quân Yên Bái và hai, ba, bốn cán bộ quân sự — tức là thuộc cấp dưới đó gọi là anh em là chiến binh thôi của Quốc Dân Đảng đó, sốt rét. Mà thưa anh, nằm trong cái nhà tranh. Mà thưa anh, chỉ có một cái cái đóng cửa lại là vì không, vì sợ là là là các người mà chỉ huy bắt buộc phải đi theo đoàn quân, mà họ yếu quá, rồi mà rét quá, bị sốt rét đó, mà cài một cái then cửa trong một cái nhà tranh thôi, mà nhà tranh cháy không mở nổi then cửa, thì đủ biết cái sốt rét đến như thế nào. Chính mắt tôi thấy trên đường rút lui, có người đã là nhảy hẳn trên một đống lửa để cho nó ấm, mà sự thực là đang tự thiêu mà không biết. Thành ăn uống thì thiếu thốn hoàn toàn, hầu như là không có gì mà ăn, mà đường rút lui thì trơn, mưa, lạnh, sóng lớn. Sóng của của suối – thưa với các anh là, có thể là nước cuốn vô cùng là lớn. Riêng tôi và đơn vị nhỏ của tôi là Phong Kỷ Đội – chúng tôi lạc hẳn ở trong rừng và suối, xung quanh không có đường đi, chỉ có cây thô lồ vào khoảng ba, bốn ngày liền, không ăn, không uống. Mà rồi may quá, vẫn lại bắt được liên lạc, đến tận cái cái chiến khu mới thì là tức là Sập Nhị Lầu.

Thì chúng tôi đến Sập Nhị Lầu, lúc đó Quân đội Pháp đóng chiếm vùng Lai Châu và Phong Thổ. Thì thưa anh, cái quân đội đi về đó cũng có vào khoảng ba, bốn ngàn người chứ không phải không. Nhưng mà sinh viên Lục quân Yên Bái, mà về đến đó chỉ có nhiều lắm là 5 – 7 người. Thì trong đó tôi là người được giữ vai trò khá quan trọng, trong cái mặt trận mà gọi là Phong Thổ (Lai Châu). Vì có thể là cái duyên, hai nữa cũng vì cái tiếng tăm đôi chút về sự tác chiến của tôi. Cho nên chính tôi tức là được một cái rất là hân hạnh, vinh dự, là tôi làm phụ tá cho ông – lúc bấy giờ gọi là ông Nguyễn Duy Dị. Tức là về sau, người ta nói vẫn là như Sư đoàn trưởng Nguyễn Duy Dị, thì tôi là người phụ tá cho Nguyễn Duy Dị. Tuy là chữ sư đoàn thì nó phải quân số nhiều hơn. Nhưng mà sự thực lúc đó ông Dị coi vào khoảng độ 1000 người, thì tôi là người phụ tá bên cạnh. Chính tôi là người được chỉ huy một số anh em biệt kích vào chiếm Pháo đài Phong Thổ, là tôi.

NMH: Chiếm pháo đài của Pháp đấy?

ĐVĐ: Của Pháp – Phong thổ.

NMH: Khi anh rút đi…

ĐVĐ: Nhưng mà thưa anh, sự chiếm nó là gọi là, tôi tôi coi như một, hai trung đội, tôi điều động hai trung đội vào. Nhưng mà qua cái cái cái nguồn tin của dân địa phương, tức là dân Thổ và dân Mèo và dân Mán. Thì chúng tôi đã bị…

Đặng Văn Đệ 2 –VP-MH-A029

NMH: Thưa anh, để xin tiếp tục nói chuyện với anh cái chuyện hôm qua đương bỏ dở đó, là anh nói chuyện là anh đã, lúc bấy giờ là Quốc Dân Đảng đã bị, bắt đầu bị đánh, các anh em mà Lục quân Trần Quốc Tuấn bị đánh, rút lui sang gần sang đến đoạn bên Tàu đó. Cái chuyện rút lui đó thì thưa anh, sự quyết định là do các cái võ quan Nhật, hay là do do trung ương đảng này kia. Thì lúc bấy giờ mình biết là các anh Đại Việt mất liên lạc với trung ương rồi?

ĐVĐ: Theo sự ghi nhớ của tôi và sự hiểu biết của tôi, thì tan rã của cái Lục quân, nó không do, chắc chắn là không do là chỉ thị của trung ương, mà do cái tình hình ở địa phương, tình hình của chiến sự, tình hình về tiếp liệu, cũng như sự rạn nứt giữa các võ quan, huấn luyện viên trường Lục quân với lại cấp lãnh đạo địa phương của Việt Nam Quốc Dân Đảng. Tức là nói cách khác giữa các cấp võ quan, huấn luyện viên của trường Lục quân với lại chính ông chủ nhiệm Lào Cai, là ông Triệu Việt Hưng và cấp trên của ông Triệu Việt Hưng là ông Vũ Hồng Khanh. Thì do đó mà một số lớn các võ quan, huấn luyện viên đó đã bị… giết. Và chính cá nhân tôi thì được sống gần các võ quan đó, trong những ngày cuối cùng của đời họ, cùng với một số khoảng trên dưới 25 – 35 anh em khác – học viên của trường Lục quân Yên Bái. Còn những sinh viên khác nữa của Lục quân Yên Bái, thì lúc đó một số người tìm cách lẩn trốn về miền xuôi, tức là về lại Hà Nội, hay là Hải Phòng. Một số người tìm những cách để mà lánh sang Tàu, như là trường hợp của những anh như là Lê Đức Hợi, anh Lê Văn Nhân và nhiều anh em khác nữa, kể cả anh Phạm Văn Liễu.

NMH: Vâng, nhưng mà anh lánh như vậy là theo groupe của anh, cái nhóm của anh, chứ không đi theo trường Lục quân?

ĐVĐ: Dạ, nhóm là tình bạn.

NMH: Chứ không phải trường Lục quân?

ĐVĐ: Chứ không phải có một cái chỉ thị gì từ trường Lục quân, hoặc giả từ Trung ương của đảng Đại Việt. Còn cá nhân tôi, thì chúng tôi vẫn tham gia tác chiến. Và tôi vẫn giữ cái đơn vị tác chiến ở gọi là cây số 9, tức là cây số cách tỉnh lỵ, trung tâm tỉnh lỵ Lào Cai 9 cây số. Và sau đấy, thì tôi được sáp nhập vào với lực lượng của Việt Nam Quốc Dân Đảng với tư cách là Đội trưởng Đội Phong Kỷ, tức là một cái đội mà lo về kỷ luật cho toàn quân, trên con đường mở đường, từ Lào Cai về đến Phong Thổ và Thập Nhị Lầu.

Con đường đi về Lào Cai từ — à đi về Sập Nhị Lầu của Phong Thổ từ Lào Cai, là một con đường rất là khó đi và nhiều nguy hiểm. Thì trên con đường rút lui đó, kéo dài trong khoảng trên mười ngày, thì chính tôi đã được chứng kiến nhiều cái chết thật là cay đắng của nhiều anh em, đồng chí, hoặc là của Việt Nam Quốc Dân Đảng, hay là của Đại Việt Quốc Dân Đảng. Tôi còn nhớ trong đó có một vài người, mà tôi còn nhớ tên, chẳng hạn như Thân. Hiện bây giờ anh có hai người anh ruột đã lớn tuổi và hiện đương sinh sống ở Dallas. Đó là ông đại tá… hiện bây giờ Dallas của chúng tôi. Còn ngoài ra nữa, lại có thêm một người khác nữa, cũng là một sinh viên tốt nghiệp của trường Lục quân Trần Quốc Tuấn. Thì anh đó tôi còn nhớ anh là cháu ruột của cụ Vi Văn Định, hai người đó đều chết ở suối. Còn có một số khác nữa, đó là tôi chưa kể các chiến sĩ của bên bộ đội Việt Nam Quốc Dân Đảng. Đấy là tôi nói những anh em Lục quân Yên Bái. Riêng tôi, tôi còn nhớ là có một vài anh em vì lên cơn sốt rét rừng, đã nhảy bổ vào những cái đống lửa mà các binh sĩ đốt lên để mà sưởi nóng ở giữa đường, trong cái sự mà rút từ Lào Cai về Phong Thổ. Thành vùng biên giới đó, trong những cái năm tháng – à trong những cái tháng về mùa đông, gió rét, thì thật con đường đó rất là lạnh buốt và rất là cam go, để mà mình di chuyển.

Còn đơn vị Phong Kỷ của tôi là một đơn vị tuy là không trên cái cấp số của một trung đội lớn. Và chúng tôi mặc dầu có súng tiểu liên, có súng cá nhân, có lựu đạn, nhưng mà chúng tôi không có cái

phương tiện truyền thông như là quân đội cận đại. Do đó mà chính chúng tôi đã là một phần bán Trung đội Phong Kỷ đó, trong đó có tôi đã bị thất lạc ở giữa rừng núi và con suối lớn của thác lũ trong 4, 5 ngày liền.

Nhưng mà sau đó, do một cái sự rất tình cờ và may rủi, tôi đã liên lạc được với cái lại cái đơn vị chính, để mà tiếp tục cuộc hành trình cho đến tận Sập Nhị Lầu. Lúc vào đến Chiến khu Sập Nhị Lầu, tức là chiến khu mới. Sập Nhị Lầu là tên của một cái địa phương, địa phương đó ở một cái nơi rất là cao, rất là hiểm trở và rất là tốt, để đặt một cái gọi là cái khu chiến, một cái chiến khu rất là tốt. Đường chim bay từ Sập Nhị Lầu với Phong Thổ — tức là Pháo đài Phong Thổ, mà do quân đội Pháp đương chiếm giữ, có sự yểm trợ của quân đội phụ lực như là quân đội Mèo, quân đội Thổ, gọi là quân đội partisan (thân binh) mà phục vụ trong Quân đội Pháp đó.

Thì cái lực lượng ở Phong Thổ của Pháp, theo như tôi còn nhớ là một lực lượng tương đối đáng kể, vào khoảng không dưới hai đại đội. Ngoài ra còn có lực lượng của ông Đèo Văn Long, tức là ông, có lẽ lúc đó ông ấy làm tri châu và cái phủ đường của ông cũng như nhà riêng của ông nằm sát ngay dưới chân của pháo đài Phong Thổ. Qua một con suối, qua một cái cây cầu mà chúng tôi gọi là cây cầu treo. Thì để tôi xin nói thêm về cái chiến khu Sập Nhị Lầu. Cái lực lượng của Quốc Dân Đảng, tức là của ông Vũ Hồng Khanh, rút từ mặt phía Lào Cai, trước đó thì Yên Bái, Việt Trì, tất cả tập trung lại mà dồn về Sập Nhị Lầu, có khoảng 3000 người (kể cả một số gia đình của các chiến sĩ Quốc Dân Đảng, tức là vợ con). Trong số 3000 người quân sĩ đó của Quốc Dân Đảng, thì có khoảng trên một tiểu đoàn là thuộc các chiến sĩ gốc sắc tộc người Thổ ở Nghĩa Lộ, tức là gần Yên Bái. Mà do các vị chỉ huy như là ông Đại tá Nghi, ông Đại tá Lộc, chỉ huy các đơn vị đồng bào Thổ.

NMH: Hồi đó ông là đại tá rồi?

ĐVĐ: Dạ, vâng, đại tá. Và riêng tôi thì được cấp trên của Việt Nam Quốc Dân Đảng chỉ định tôi coi một tiểu đoàn bán Kinh và bán Thổ. Và sau đó, thì tôi lại được hân hạnh đề cử lên làm phụ tá cho ông sư đoàn trưởng là ông Nguyễn Duy Dị. Danh từ sư đoàn, thì chúng tôi được dùng trên đó, nhưng mà sự thực lực lượng của một sư đoàn, nó không như là một sư đoàn chính qui và nó chỉ gồm khoảng độ

hơn hai tiểu đoàn mà thôi. Nhưng mà chúng tôi cũng phụ trách một cái khu vực khá bao quát và trực diện với pháo đài Phong Thổ.

Và thường thường thì là cứ vài ba ngày, chúng tôi lại có một sự tác chiến, tuy là ngắn với quân đội Pháp, hoặc giả với quân đội partisan của Pháp. Chúng tôi đã nhiều lần chiếm một quả đồi nằm cách pháo đài Phong Thổ khoảng hai cây số đường chim bay. Và quả đồi đó, lúc chúng tôi đến thì quả đồi xanh mướt và nhiều cây to. Nhưng mà qua nhiều lần tác chiến giữa đôi bên, thì quả đồi đó sau được các anh em chiến sĩ đổi tên là quả đồi Trọc. Vì cây cối đều đổ hết, qua những lần bắn của hai bên, dùng đạn trung liên, đạn đại liên và mortiers (súng cối).

Tôi còn nhớ riêng tôi, thì tôi rất hãnh diện và hiện tại có lẽ rằng tôi được sống cho đến ngày hôm nay vì nhờ cái khẩu Thompson mà luôn luôn tôi có bên cạnh người. Vì cái khẩu Thompson lúc đó thật là mới, thật là quí, và chính ngay trong cái quân đội chính qui của Pháp, thì có lẽ những cái loại súng như là Thompson, anh em tôi một khẩu Thompson và luôn tôi có trên 500 viên đạn bên cạnh người.

NMH: Thưa anh, thưa anh, ở cái giai đoạn đó là anh bị Pháp nó truy nã rồi? Như vậy trước kia đó, cái giai đoạn đó là năm nào?

ĐVĐ: Vào năm 1900… giữa 47.

NMH: Giữa 47. Tức là gọi vào cuối năm 1946 phải không?

ĐVĐ: Dạ, đầu, vào khoảng mùa Xuân 47.

NMH: Chứ không phải là bị…

ĐVĐ: Mùa Xuân, mùa Hạ 47.

NMH: Tức là bị lực lượng Việt Minh đánh bật ra khỏi chỗ đó.

ĐVĐ: Dạ, vâng.

NMH: Tức là phải rút lui, theo quan niệm của anh là phải rút lui?

ĐVĐ: Là phải rút lui nhưng mà trái lại là sự, không phải sự đánh bật, nhưng mà vì tại vấn đề tiếp liệu – logictics đúng hơn là…

NMH: Tức là thiếu lương thực, thiếu đạn, phải rút lui?

ĐVĐ: Thiếu lương thực, thiếu thuốc men.

NMH: Nhưng mà đến sau đó thì nó không đánh nữa, mà bị Pháp đánh?

ĐVĐ: Không. Cho đến lúc chúng tôi ở Lào Cai thì chúng tôi luôn luôn phải sống dưới áp lực của lực lượng Cộng Sản Việt Nam (tức là Việt Minh) và luôn luôn sự tác chiến giữa đôi bên vẫn xảy ra đều đều. Trong lúc đó thì là cái số thương binh về phía bên kia, cũng như phía bên này ngày một thêm. Rồi những vấn đề về tiếp liệu, thì sự thực là hàng ngũ chúng tôi đã lâm vào một cái hoàn cảnh hoàn toàn bi đát. Chính cá nhân tôi, cũng như nhiều anh em khác, đã phải trải qua những cái thời gian ít nhất hai đến ba tháng không được ăn một hột gạo, không được biết một hột muối là gì.

NMH: Thì ăn gì?

ĐVĐ: Dạ, chúng tôi chỉ ăn bằng ngô, các thứ rau ngoài đồng, rau dại như là rau tàu bay, hay là nếu may mắn lắm, thì có nhiều khi có thể giữa trận mạc mà có thể bắn vào một con trâu lạc, thì chúng tôi ăn cái thịt trâu mà không mua.

NMH: Thưa anh, thế thì đánh nhau với Việt Minh đấy, đến khi nào thì bị áp lực Pháp?

ĐVĐ: Lúc mà chúng tôi rời Lào Cai, trên con đường từ Lào Cai cho đến Phong Thổ. Thì chính giữa đường, chúng tôi vẫn thỉnh thoảng xảy ra những vụ tác chiến của quân đội Việt Minh ngăn chặn sự rút lui của chúng tôi, cố ép chúng tôi lại để mà tổng tấn công vào Lào Cai. Nhưng chúng tôi đã phải chiến đấu mở con đường máu, để vào được Phong Thổ. Và chỉ cách Phong Thổ khoảng 50 cây số, hay 70 cây số. Thì lúc đó Việt Minh đã không thấy theo chúng tôi nữa. Và chúng tôi bắt đầu thấy gặp khó khăn đối với lại lực lượng partisan của Quân đội Pháp.

NMH: Thưa anh, có…

ĐVĐ: Tức là những lực lượng Mèo, Thổ nhưng mà phục vụ cho Quân đội Pháp.

NMH: Thưa anh, lúc ấy tức là Pháp nó đổ bộ vào đấy, hay là nó đi từ bên Tàu sang?

ĐVĐ: Lực lượng của Pháp mà chiếm đóng Phong Thổ, cũng như là cai quản vùng Phong Thổ và Lai Châu lúc bấy giờ, là lực lượng của quân đội Pháp từ bên Tàu rút về.

NMH: Tức là của Carpentier

ĐVĐ: Carpentier. Và chính chúng tôi đã nhận được, đích danh tôi đã nhận được – không phải là cá nhân tôi, bộ đội chúng tôi đã nhận được ít nhất hai, ba lần thư của chỉ huy trưởng của quân đội Pháp ở cái vùng đó, gửi thẳng để vận dụng chúng tôi đào ngũ và theo họ, nhất là những anh em tốt nghiệp của trường Lục quân Yên Bái.

NMH: Có ai đi theo họ không?

ĐVĐ: Không có một người nào.

NMH: Thưa anh, nói là trong giai đoạn đó, anh có chỉ huy cả cái lực lượng bán Kinh, bán Thổ đó, thì lúc bấy giờ anh cũng nói là trong hai, ba tháng không có hột cơm, mà tình trạng bi đát lắm?

ĐVĐ: Tình trạng rất là bi đát, là thưa anh là vì chúng tôi đóng quân ở một vài địa phương. Tôi còn nhớ rõ và cái điều tôi nói ra đây là cái điều chắc chắn đúng 100%. Là suốt thời gian chúng tôi, cũng như anh em chiến sĩ của Quốc Dân Đảng hoạt động ở vùng biên giới, cũng như vùng đồng bằng dưới này, thì không bao giờ có một sự gọi là áp bức, hoặc giả là bóc lột, hoặc giả là hiếp tróc đàn bà, con gái và dân địa phương, cái đó không bao giờ xảy ra.

NMH: Tinh thần binh sĩ như thế nào, bi đát như vậy?

ĐVĐ: Tinh thần binh sĩ thì vẫn cao, vẫn có kỷ luật. Mà sự thực nhìn lại thì là cái đó đến bây giờ, cái cuộc sống bình thường như thế này, một nơi sung túc như tiếp sức, ủng hộ, cũng như là cung ứng những tin tức về địch quân của một nhóm sắc dân đặc biệt ở vùng biên giới đó. Tức là một cái nhóm dân mà riêng cá nhân tôi, đến ngày hôm nay tôi vẫn rất là ghi ơn. Mà tôi tìm mãi trong sách vở về cái

tên của sắc tộc đó, để tìm hiểu thêm về sắc tộc đó, tên sắc tộc đó là Udi. Sắc tộc đó người da ngăm đen, tóc hơi quăn, nhìn na ná như là người Ấn Độ. Nhưng mà đối với Quốc Dân Đảng thì sự thực là một cái sắc tộc rất đồng minh và vô cùng ủng hộ.

NMH: Thưa anh, anh nói là trong các anh em bà con, có anh con của ông Vi Văn Định đó phải không ạ?

ĐVĐ: Đó là một anh đã là bị chết ở suối.

NMH: Anh là con ông Vi Văn Định?

ĐVĐ: Cháu của của Vi Văn Định.

NMH: Cháu ruột?

ĐVĐ: Tôi Không nhớ rõ là con hay cháu ruột, nhưng mà nó là cái dòng ruột, nghĩa là dòng ruột.

NMH: Tức là tôi muốn hỏi anh là bởi ông Vi Văn Định đó là là một người bị như là kết tội là Việt gian. Thì là sau đó con ông ấy đi…

ĐVĐ: Dạ, vâng… tôi có biết, là tôi biết vì chính tôi có học cùng với lại ông Vi Văn Ái, tức là anh ruột của bà Vi Thị Hồ. Mà bà Vi Thị Hồ sau lấy ông Tôn Thất Tùng ở ngoài kia. Thì ông Vi Văn Ái cũng là đứa cháu ruột của cụ Định. Thì tôi hơi biết…

NMH: Liên hệ gia đình không có ảnh hưởng gì đến cái việc… những cái người?

ĐVĐ: Dạ, không… tuy là tôi biết, nghe tiếng là cụ Vi Văn Định là một người có thể theo thực dân gì đó, nhưng người cháu và con của cụ, thì tôi – những người tôi quen, tôi thấy là những người rất tuyệt, rất là đàng hoàng yêu nước.

NMH: Vâng, thưa anh. Anh có nói cái chuyện những sĩ quan Nhật đó bị thủ tiêu đó. Thì theo một số các anh khác đó, thì có nói là cái việc sĩ quan Nhật?

ĐVĐ: Bất mãn.

NMH: Thì cảm tưởng của anh ra sao, mà lại tôi xin hỏi lý do là thế này, một số anh vì thế cho nên bất mãn và đi riêng, chứ không đi theo đoàn quân của ông Vũ Hồng Khanh nữa. Thì xin anh cho tôi biết là cái quyết định của anh. Thứ nhất là anh đã thân cận với võ quan Nhật, thì cho anh, cho biết thứ nhất là theo anh thì cái lý do gì mà họ đã bị thủ tiêu. Và lý do thứ hai là cái phản ứng cá nhân của anh ra sao mà anh đi theo với đoàn quân, nhập vào đoàn quân đó?

Mời đọc tiếp phần 2.

https://usvietnam.uoregon.edu